

Phẩm 23: KHÔNG GIỚI HẠN (1)

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát đời quá khứ đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các Đại Bồ-tát đời vị lai đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các Đại Bồ-tát đời hiện tại đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, sắc không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; thọ, tưởng, hành, thức không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn.

Bạch Thế Tôn, nhãn xứ không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn.

Bạch Thế Tôn, sắc xứ không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn.

Bạch Thế Tôn, nhãn giới không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn.

Bạch Thế Tôn, sắc giới không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn.

Bạch Thế Tôn, nhãn thức giới không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn.

Bạch Thế Tôn, nhãn xúc không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn.

Bạch Thế Tôn, các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn.

Bạch Thế Tôn, Bồ thí ba-la-mật-đa không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn.

Bạch Thế Tôn, bốn Niệm trụ không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn.

Bạch Thế Tôn, pháp môn giải thoát Không không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn.

Bạch Thế Tôn, mười lực của Phật không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn.

Bạch Thế Tôn, pháp không bên trong không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn chẳng đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn.

Bạch Thế Tôn, pháp giới không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn.

Bạch Thế Tôn, Thanh văn thừa không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; Độc giác thừa, Đại thừa không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn.

Bạch Thế Tôn, ngay nơi sắc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lìa sắc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi thọ, tưởng, hành, thức, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lìa thọ, tưởng, hành, thức, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, ngay nơi nhãn xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lìa nhãn xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, Đại Bồ-

tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, liả nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, ngay nơi sắc xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, liả sắc xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, liả thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, ngay nơi nhãn giới Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, liả nhãn giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi nhĩ, tử, thiệt, thân, ý giới Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, liả nhĩ, tử, thiệt, thân, ý giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, ngay nơi sắc giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, liả sắc giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, liả thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, ngay nơi nhãn thức giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, liả nhãn thức giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi nhĩ, tử, thiệt, thân, ý thức giới Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, liả nhĩ, tử, thiệt, thân, ý thức giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, ngay nơi nhãn xúc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, liả nhãn xúc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, liả nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, ngay nơi các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, liả các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, liả các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát

không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, ngay nơi Bồ thí ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lia Bồ thí ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lia Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, ngay nơi bốn Niệm trụ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lia bốn Niệm trụ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lia bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, ngay nơi pháp môn giải thoát Không, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lia pháp môn giải thoát Không, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lia pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, ngay nơi mười lực của Phật, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lia mười lực của Phật, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lia bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, ngay nơi pháp không bên trong, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lia pháp không bên trong, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn chẳng đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự

tướng cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lìa pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, ngay nơi pháp giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lìa pháp giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn..., Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lìa chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn..., Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, ngay nơi Thanh văn thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lìa Thanh văn thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi Độc giác thừa, Đại thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lìa Độc giác thừa, Đại thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, đối với tất cả pháp như vậy, con dùng tất cả mọi thứ mọi nơi, mọi lúc, mong cầu các Đại Bồ-tát mà còn hoàn toàn không thể thấy, hoàn toàn không thể được thì làm sao bảo con dùng Bát-nhã ba-la-mật-đa dạy bảo, trao truyền cho các Đại Bồ-tát được?

Bạch Thế Tôn, nói các Đại Bồ-tát thì các Đại Bồ-tát chỉ có giả danh hoàn toàn không có tự tánh, như nói ngã... rất ráo không sinh, chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh. Các pháp cũng vậy vì rất ráo không sinh, chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh.

Bạch Thế Tôn, thế nào là sắc rất ráo không sinh? Thế nào là thọ, tưởng, hành, thức rất ráo không sinh?

Bạch Thế Tôn, nếu rất ráo không sinh thì không có tên là sắc, cũng không có tên là thọ, tưởng, hành, thức.

Bạch Thế Tôn, thế nào là nhãn xứ rất ráo không sinh? Thế nào là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ rất ráo không sinh?

Bạch Thế Tôn, nếu rất ráo không sinh thì không có tên nhãn xứ cũng không có tên nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ.

Bạch Thế Tôn, thế nào là sắc xứ rất ráo không sinh? Thế nào là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ rất ráo không sinh?

Bạch Thế Tôn, nếu rốt ráo không sinh thì không có tên sắc xứ, cũng không có tên thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ.

Bạch Thế Tôn, thế nào là nhãn giới rốt ráo không sinh? Thế nào là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới rốt ráo không sinh?

Bạch Thế Tôn, nếu rốt ráo không sinh thì không có tên nhãn giới, cũng không có tên nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới.

Bạch Thế Tôn, thế nào là sắc giới rốt ráo không sinh? Thế nào là thanh, hương, vị, xúc, pháp giới rốt ráo không sinh?

Bạch Thế Tôn, nếu rốt ráo không sinh thì không có tên sắc giới, cũng không có tên thanh, hương, vị, xúc, pháp giới.

Bạch Thế Tôn, thế nào là nhãn thức giới rốt ráo không sinh? Thế nào là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới rốt ráo không sinh?

Bạch Thế Tôn, nếu rốt ráo không sinh thì không có tên nhãn thức giới, cũng không có tên nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới.

Bạch Thế Tôn, thế nào là nhãn xúc rốt ráo không sinh? Thế nào là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc rốt ráo không sinh?

Bạch Thế Tôn, nếu rốt ráo không sinh thì có tên nhãn xúc, cũng không có tên nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc.

Bạch Thế Tôn, thế nào là các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra rốt ráo không sinh? Thế nào là các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra rốt ráo không sinh?

Bạch Thế Tôn, nếu rốt ráo không sinh thì không có tên các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cũng không có tên các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra.

Bạch Thế Tôn, thế nào là Bố thí ba-la-mật-đa rốt ráo không sinh? Thế nào là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa rốt ráo không sinh?

Bạch Thế Tôn, nếu rốt ráo không sinh thì không có tên Bố thí ba-la-mật-đa, cũng không có tên Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn, thế nào là bốn Niệm trụ rốt ráo không sinh? Thế nào là bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo rốt ráo không sinh?

Bạch Thế Tôn, nếu rốt ráo không sinh thì không có tên bốn Niệm trụ, cũng không có tên bốn Chánh đoạn cho đến tám chi

Thánh đạo.

Bạch Thế Tôn, thế nào là pháp môn giải thoát Không rốt ráo không sinh? Thế nào là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện rốt ráo không sinh?

Bạch Thế Tôn, nếu rốt ráo không sinh thì không có tên pháp môn giải thoát Không, cũng không có tên pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện.

Bạch Thế Tôn, thế nào là mười lực của Phật rốt ráo không sinh? Thế nào là bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng rốt ráo không sinh?

Bạch Thế Tôn, nếu rốt ráo không sinh thì không có tên mười lực của Phật, cũng không có tên bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Bạch Thế Tôn, thế nào là pháp không bên trong rốt ráo không sinh? Thế nào là pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh rốt ráo không sinh?

Bạch Thế Tôn, nếu rốt ráo không sinh thì không có tên pháp không bên trong, cũng không có tên pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh.

Bạch Thế Tôn, thế nào là pháp giới rốt ráo không sinh? Thế nào là chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... rốt ráo không sinh?

Bạch Thế Tôn, nếu rốt ráo không sinh thì không có tên pháp giới, cũng không có tên chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn...

Bạch Thế Tôn, thế nào là Thanh văn thừa rốt ráo không sinh? Thế nào là Độc giác thừa, Đại thừa rốt ráo không sinh?

Bạch Thế Tôn, nếu rốt ráo không sinh thì không có tên Thanh văn thừa, cũng không có tên Độc giác thừa, Đại thừa.

Bạch Thế Tôn, con đâu có thể đem Bát-nhã ba-la-mật-đa rốt ráo không sinh dạy bảo, trao truyền cho các Đại Bồ-tát rốt ráo không sinh.

Bạch Thế Tôn, nếu xa lìa rốt ráo không sinh thì không có Đại Bồ-tát nào có thể hành quả vị Giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát nào nghe nói như vậy tâm không

§ố 220 – kinh đại BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA, QUYỂN 420

chìm đắm cũng không lo buồn, hối hận, không kinh hãi, sợ sệt, thì nên biết Đại Bồ-tát này có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.



KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 421

Phẩm 23: KHÔNG GIỚI HẠN (2)

Bấy giờ, Cụ thọ Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Do duyên nào mà nói các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được? Các Đại Bồ-tát đời vị lai không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được? Các Đại Bồ-tát đời hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được? Do duyên nào mà nói, sắc không giới hạn nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; thọ, tưởng, hành, không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn, cho đến Thanh văn thừa không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; Độc giác thừa, Đại thừa không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn?

Do duyên nào nên nói, ngay nơi sắc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa sắc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi thọ, tưởng, hành, thức, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa thọ, tưởng, hành, thức, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cho đến ngay nơi Thanh văn thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa Thanh văn thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi Độc giác thừa, Đại thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa Độc giác thừa, Đại thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được?

Do duyên nào mà nói, đối với tất cả pháp như thế, dùng tất cả chủng loại, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian để mong cầu các Đại Bồ-tát, tôi hoàn toàn không thể thấy, không thể nắm bắt được thì làm sao bảo tôi đem Bát-nhã ba-la-mật-đa dạy bảo, trao truyền cho các Đại Bồ-tát được?

Do duyên nào nên nói, các Đại Bồ-tát là Đại Bồ-tát chỉ có giả danh, hoàn toàn không tự tánh?

Do duyên nào nên nói, như nói ngã rất ráo không sinh, chỉ có giả danh, hoàn toàn không tự tánh?

Do duyên nào nên nói, các pháp cũng vậy rất ráo không sinh, chỉ có giả danh, hoàn toàn không tự tánh?

Do duyên nào nên nói, những sắc nào rất ráo không sinh, những thọ, tưởng, hành, thức nào rất ráo không sinh cho đến những Thanh văn thừa nào rất ráo không sinh, những Độc giác thừa, Đại thừa nào rất ráo không sinh?

Do duyên nào nên nói, nếu rất ráo không sinh thì không có tên sắc, cũng không tên thọ, tưởng, hành, thức, cho đến nếu rất ráo không sinh thì không có tên Thanh văn thừa, cũng không có tên Độc giác thừa, Đại thừa?

Do duyên nào nên nói, tôi đâu có thể dùng Bát-nhã ba-la-mật-đa rất ráo không sinh truyền trao, dạy bảo cho các Đại Bồ-tát rất ráo không sinh?

Do duyên nào nên nói, lìa rất ráo không sinh cũng không có Đại Bồ-tát nào có thể thực hành quả vị Giác ngộ cao tột?

Do duyên nào nên nói, Đại Bồ-tát nào nghe nói như vậy, tâm không hoang mang, không lo buồn, hối hận, tâm họ không kinh hãi, sợ sệt, nên biết Đại Bồ-tát này có khả năng thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tôn giả, xin giảng rõ cho tôi hiểu!

Lúc bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện nói với Xá-lợi Tử:

–Thưa Tôn giả, ngài đã hỏi: “Do duyên nào nên nói, các Đại Bồ-tát quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các Đại Bồ-tát đời vị lai không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các Đại Bồ-tát đời hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được?”

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, hữu tình không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Hữu tình không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Hữu tình xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Hữu tình không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, cũng như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, sắc không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát

đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thọ, tưởng, hành, thức không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Sắc không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thọ, tưởng, hành, thức không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Sắc xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thọ, tưởng, hành, thức xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Sắc không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thọ, tưởng, hành, thức không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, đời hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được cũng như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, nhãn xứ không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhãn xứ không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhãn xứ xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhãn xứ không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, cũng như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, sắc xứ không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Sắc xứ không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Sắc xứ xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Sắc xứ không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, cũng như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, nhãn giới không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhãn giới không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhãn giới xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhãn giới không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, cũng như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, sắc giới không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Sắc giới không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Sắc giới xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Sắc giới không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được,

cũng như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, nhãn thức giới không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhãn thức giới không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhãn thức giới xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhãn thức giới không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, cũng như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, nhãn xúc không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhãn xúc không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhãn xúc xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhãn xúc không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, cũng như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các thọ do nhãn xúc làm duyên

sinh ra không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, cũng như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, Bồ thí ba-la-mật-đa không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bồ thí ba-la-mật-đa không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bồ thí ba-la-mật-đa xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bồ thí ba-la-mật-đa không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, hiện tại không sở hữu, chẳng nắm bắt được, cũng như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, pháp không bên trong không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không

biên giới, pháp không tán mạn chẳng đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp không bên trong là không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp không bên trong xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp không bên trong không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, cũng như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, bốn Niệm trụ không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bốn Niệm trụ không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bốn Niệm trụ xa lìa nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bốn Niệm trụ không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, cũng như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, như vậy cho đến mười lực của Phật

không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Mười lực của Phật không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Mười lực của Phật xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Mười lực của Phật không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, cũng như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, pháp Thanh văn không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp Độc giác, pháp chư Phật không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp Thanh văn không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp Độc giác, pháp chư Phật không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp Thanh văn xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp Độc giác, pháp chư Phật xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp Thanh văn không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp Độc giác, pháp chư Phật không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, cũng như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tất cả pháp môn Tam-ma-địa không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tất cả pháp môn Đà-la-ni không sở hữu, nên các Đại

Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tất cả pháp môn Tam-ma-địa không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tất cả pháp môn Đà-la-ni không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tất cả pháp môn Tam-ma-địa xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tất cả pháp môn Đà-la-ni xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tất cả pháp môn Tam-ma-địa không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tất cả pháp môn Đà-la-ni không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, cũng như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, pháp giới không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp giới không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp giới xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp giới không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, cũng như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, Thanh văn thừa không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Độc giác thừa, Đại thừa không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thanh văn thừa không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt

được. Độc giác thừa, Đại thừa không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thanh văn thừa xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Độc giác thừa, Đại thừa xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thanh văn thừa không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Độc giác, Đại thừa không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, cũng như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, trí Nhất thiết không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không sở hữu, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Trí Nhất thiết không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Trí Nhất thiết xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng xa lìa, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Trí Nhất thiết không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không có tự tánh, nên các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát đời vị lai, hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, cũng như vậy. Vì sao? Nay Xá-lợi Tử, như vậy trong không, đời quá khứ chẳng thể nắm bắt được, đời vị lai chẳng thể nắm bắt được, đời hiện tại chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, hoặc không như vậy, hoặc quá khứ, hoặc vị lai, hoặc hiện tại, hoặc Đại Bồ-tát, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai chỗ.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, do nhân duyên này nên tôi nói như vậy: Các Đại Bồ-tát đời quá khứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các Đại Bồ-tát đời vị lai không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các Đại Bồ-tát đời hiện tại không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa, thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, theo lời Tôn giả hỏi, do nhân duyên nào nên nói, sắc không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; thọ, tưởng, hành, thức không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; cho đến Thanh văn thừa không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; Độc giác thừa, Đại thừa không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, sắc như hư không, thọ, tưởng, hành, thức như hư không. Vì sao? Vì như hư không khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, do ranh giới trong đó đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là hư không. Sắc cho đến thức cũng như vậy, khoảng trước, khoảng sau, khoảng giữa đều chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì sắc cho đến thức đều là tánh không.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, trong không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng do các khoảng đó đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là không.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, do nhân duyên này tôi nói: Sắc không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn; thọ, tưởng, hành, thức không giới hạn, nên biết Đại Bồ-tát cũng không giới hạn, cho đến ba thừa cũng như vậy.

Lại nữa, thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, Tôn giả hỏi do duyên nào nên nói, ngay nơi sắc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa sắc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay thọ, tưởng, hành, thức, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa thọ, tưởng, hành, thức, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cho đến ngay nơi Thanh văn thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa Thanh văn thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ngay nơi Độc giác thừa, Đại thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa Độc giác thừa, Đại thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, sắc, tánh của sắc là không; thọ, tưởng, hành, thức, tánh của thọ, tưởng, hành, thức là không. Vì sao? Vì trong tánh không của sắc, sắc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Trong tánh không của thọ, tưởng, hành, thức, thọ, tưởng, hành, thức không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, chẳng phải sắc là tánh không của chẳng phải sắc; chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức là tánh không của chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức. Vì sao? Trong tánh không của chẳng phải sắc, chẳng phải sắc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Trong tánh không của chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức, chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, không sở hữu, các Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, do nguyên nhân này tôi nói, ngay nơi sắc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa sắc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Ngay nơi thọ, tưởng, hành, thức, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa thọ, tưởng, hành, thức, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, cho đến ba thừa cũng như vậy.

Lại nữa, thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, Tôn giả hỏi do duyên nào nên nói, đối với tất cả pháp này, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian để mong cầu các Đại Bồ-tát, nhưng hoàn toàn không thể thấy, không thể nắm bắt được thì làm sao bảo tôi đem Bát-nhã ba-la-mật-đa dạy bảo, trao truyền cho các Đại Bồ-tát được!

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, sắc, tánh của sắc là không; sắc đối với sắc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; sắc đối với thọ, tưởng, hành, thức không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thọ, tánh của thọ là không; thọ đối với thọ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thọ đối với sắc, tưởng, hành, thức không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong thọ, sắc, tưởng, hành, thức cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tưởng, tánh của tưởng là không; tưởng đối với tưởng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tưởng đối với sắc, thọ, hành, thức không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong tưởng, sắc, thọ, hành, thức cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Hành, tánh của hành là không; hành đối với hành không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; hành đối với sắc, thọ, tưởng,

thức không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong hành, sắc, thọ, tưởng, thức cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thức, tánh của thức là không; thức đối với thức không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thức đối với sắc, thọ, tưởng, hành không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong thức, sắc, thọ, tưởng, hành cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, nhãn xứ, tánh của nhãn xứ là không; nhãn xứ đối với nhãn xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhãn xứ đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong nhãn xứ, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ xứ, tánh của nhĩ xứ là không; nhĩ xứ đối với nhĩ xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhĩ xứ đối với nhãn, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong nhĩ xứ, nhãn, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tỷ xứ, tánh của tỷ xứ là không; tỷ xứ đối với tỷ xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tỷ xứ đối với nhãn, nhĩ, thiệt, thân, ý xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong tỷ xứ, nhãn, nhĩ, thiệt, thân, ý xứ cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thiệt xứ, tánh của thiệt xứ là không; thiệt xứ đối với thiệt xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thiệt xứ đối với nhãn, nhĩ, tỷ, thân, ý xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong thiệt xứ, nhãn, tỷ, thân, ý xứ cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thân xứ, tánh của thân xứ là không; thân xứ đối với thân xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thân xứ đối với nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, ý xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong thân xứ, nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, ý xứ cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Ý xứ, tánh ý xứ là không; ý xứ đối với ý xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ý xứ đối với nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong ý xứ, nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân xứ cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, sắc xứ, tánh của sắc xứ là không; sắc xứ đối với sắc xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; sắc xứ đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong sắc xứ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thanh xứ, tánh của thanh xứ là không;

thanh xứ đối với thanh xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thanh xứ đối với sắc, hương, vị, xúc, pháp xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong thanh xứ, sắc, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Hương xứ, tánh của hương xứ là không; hương xứ đối với hương xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; hương xứ đối với sắc, thanh, vị, xúc, pháp xứ, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong hương xứ, sắc, thanh, vị, xúc, pháp xứ cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vị xứ, tánh của vị xứ là không; vị xứ đối với vị xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; vị xứ đối với sắc, thanh, hương, xúc, pháp xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong vị xứ, sắc, thanh, hương, xúc, pháp xứ cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Xúc xứ, tánh của xúc xứ là không; xúc xứ đối với xúc xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; vị xứ đối với sắc, thanh, hương, vị, pháp xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong xúc xứ, sắc, thanh, hương, vị, pháp xứ cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp xứ, tánh của pháp xứ là không; pháp xứ đối với pháp xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp xứ đối với sắc, thanh, hương, vị, xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong pháp xứ, sắc, thanh, hương, vị, xúc cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, nhãn giới, tánh của nhãn giới là không; nhãn giới đối với nhãn giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhãn giới đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong nhãn giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ giới, tánh của nhĩ giới là không; nhĩ giới đối với nhĩ giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhĩ giới đối với nhãn, tỷ, thiệt, thân, ý giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong nhĩ giới, nhãn, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tỷ giới, tánh của tỷ giới là không; tỷ giới đối với tỷ giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tỷ giới đối với nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong tỷ giới, nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thiệt giới, tánh của thiệt giới là không; thiệt giới đối với thiệt giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thiệt giới đối với nhãn, nhĩ, tỷ, thân, ý giới

không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong thiết giới, nhãn, nhĩ, tỷ, thân, ý giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thân giới, tánh của thân giới là không; thân giới đối với thân giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thân giới đối với nhãn, nhĩ, tỷ, thiết, ý giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong thân giới, nhãn, nhĩ, tỷ, thiết, ý giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Ý giới, tánh của ý giới là không; ý giới đối với ý giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ý giới đối với nhãn, nhĩ, tỷ, thiết, thân giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong ý giới, nhãn, nhĩ, tỷ, thiết, thân giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, sắc giới, tánh của sắc giới là không; sắc giới đối với sắc giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; sắc giới đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong sắc giới, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thanh giới, tánh của thanh giới là không; thanh giới đối với thanh giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thanh giới đối với sắc, hương, vị, xúc, pháp giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong thanh giới, sắc, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Hương giới, tánh của hương giới là không; hương giới đối với hương giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; hương giới đối với sắc, thanh, vị, xúc, pháp giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong hương giới, sắc, thanh, vị, xúc, pháp giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vị giới, tánh của vị giới là không; vị giới đối với vị giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; vị giới đối với sắc, thanh, hương, xúc, pháp giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong vị giới, sắc, thanh, hương, xúc, pháp giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Xúc giới, tánh của xúc giới là không; xúc giới đối với xúc giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; xúc giới đối với sắc, thanh, hương, vị, pháp giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong xúc giới, sắc, thanh, hương, vị, pháp giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp giới, tánh của pháp giới là không; pháp giới đối với pháp giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp giới đối với sắc, thanh, hương, vị, xúc giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong pháp giới, sắc, thanh, hương,

vị, xúc giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, nhãn thức giới, tánh của nhãn thức giới là không; nhãn thức giới đối với nhãn thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhãn thức giới đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong nhãn thức giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ thức giới, tánh của nhĩ thức giới là không; nhĩ thức giới đối với nhĩ thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhĩ thức giới đối với nhãn, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong nhĩ thức giới, nhãn, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tỷ thức giới, tánh của tỷ thức giới là không; tỷ thức giới đối với tỷ thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tỷ thức giới đối với nhãn, nhĩ, thiệt, thân, ý thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong tỷ thức giới, nhãn, nhĩ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thiệt thức giới, tánh của thiệt thức giới là không; thiệt thức giới đối với thiệt thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thiệt thức giới đối với nhãn, nhĩ, tỷ, thân, ý thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong thiệt thức giới, nhãn, nhĩ, tỷ, thân, ý thức giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thân thức giới, tánh của thân thức giới là không; thân thức giới đối với thân thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thân thức giới đối với nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, ý thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong thân thức giới, nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, ý thức giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Ý thức giới, tánh của ý thức giới là không; ý thức giới đối với ý thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ý thức giới đối với nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong ý thức giới, nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân thức giới cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, nhãn xúc, tánh của nhãn xúc là không; nhãn xúc đối với nhãn xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhãn xúc đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong nhãn xúc, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ xúc, tánh của nhĩ

xúc là không; nhĩ xúc đối với nhĩ xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhĩ xúc đối với nhãn, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong nhĩ xúc, nhãn, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tỷ xúc, tánh của tỷ xúc là không; tỷ xúc đối với tỷ xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tỷ xúc đối với nhãn, nhĩ, thiệt, thân, ý xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong tỷ xúc, nhãn, nhĩ, thiệt, thân, ý xúc cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thiệt xúc, tánh của thiệt xúc là không; thiệt xúc đối với thiệt xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thiệt xúc đối với nhãn, nhĩ, tỷ, thân, ý xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong thiệt xúc, nhãn, nhĩ, tỷ, thân, ý xúc cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thân xúc, tánh của thân xúc là không; thân xúc đối với thân xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thân xúc đối với nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, ý xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong thân xúc, nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, ý xúc cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Ý xúc, tánh của ý xúc là không; ý xúc đối với ý xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ý xúc đối với nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong ý xúc, nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân xúc cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Này Xá-lợi Tử, các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, tánh của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra là không; các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, tánh của các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là không; các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do nhãn, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhãn, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng không sở hữu,

chẳng thể nắm bắt được. Các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, tánh của các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra là không; các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do nhãn, nhĩ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhãn, nhĩ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, tánh của các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra là không; các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do nhãn, nhĩ, tử, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhãn, nhĩ, tử, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, tánh của các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là không; các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do nhãn, nhĩ, tử, thiệt, ý xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhãn, nhĩ, tử, thiệt, ý xúc làm duyên sinh ra cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, tánh của các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là không; các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do nhãn, nhĩ, tử, thiệt, thân xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhãn, nhĩ, tử, thiệt, thân xúc làm duyên sinh ra cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.



KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 422

Phẩm 23: KHÔNG GIỚI HẠN (3)

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, Bồ thí ba-la-mật-đa, tánh của Bồ thí ba-la-mật-đa là không; Bồ thí ba-la-mật-đa đối với Bồ thí ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Bồ thí ba-la-mật-đa đối với Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, tánh của Bát-nhã ba-la-mật-đa là không; Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong Bát-nhã ba-la-mật-đa, Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự ba-la-mật-đa cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, pháp không bên trong, tánh của pháp không bên trong là không; pháp không bên trong đối với pháp không bên trong không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên trong đối với pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn chẳng đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong pháp không bên trong, pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như vậy cho đến, pháp không không tánh tự tánh, tánh của pháp không không tánh tự tánh là không; pháp

không không tánh tự tánh đối với pháp không không tánh tự tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không không tánh tự tánh đối với pháp không bên trong cho đến pháp không tự tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong pháp không không tánh tự tánh, pháp không bên trong cho đến pháp không tự tánh cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, bốn Niệm trụ, tánh của bốn Niệm trụ là không; bốn Niệm trụ đối với bốn Niệm trụ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bốn Niệm trụ đối với bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cho đến tám chi Thánh đạo, tánh của tám chi Thánh đạo là không; tám chi Thánh đạo đối với bốn Niệm trụ cho đến bảy chi Đăng giác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong tám chi Thánh đạo, bốn Niệm trụ cho đến bảy chi Đăng giác cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, như vậy cho đến mười lực của Phật, tánh mười lực của Phật là không; mười lực của Phật đối với mười lực của Phật không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; mười lực của Phật đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong mười lực của Phật, bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như vậy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, tánh của mười tám pháp Phật bất cộng là không, mười tám pháp Phật bất cộng đối với mười tám pháp Phật bất cộng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; mười tám pháp Phật bất cộng đối với mười lực của Phật cho đến đại Xả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong mười tám pháp Phật bất cộng, mười lực của Phật cho đến đại Xả cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tánh của tất cả pháp môn Tam-ma-địa là không, tất cả pháp môn Tam-ma-địa đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tất cả pháp môn Tam-ma-địa đối với tất cả pháp

môn Đà-la-ni không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tất cả pháp môn Đà-la-ni, tánh của tất cả pháp môn Đà-la-ni là không, tất cả pháp môn Đà-la-ni đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tất cả pháp môn Đà-la-ni đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, pháp Chủng tánh, tánh của pháp Chủng tánh là không; pháp Chủng tánh đối với pháp Chủng tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Chủng tánh đối với pháp Đệ bát, Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong pháp Chủng tánh, pháp Đệ bát cho đến pháp Như Lai chẳng thể nắm bắt được. Như vậy cho đến pháp Như Lai, tánh của pháp Như Lai là không; pháp Như Lai đối với pháp Như Lai không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Như Lai đối với pháp Chủng tánh cho đến pháp Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong pháp Như Lai, pháp Chủng tánh cho đến pháp Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, bậc Tịnh quán, tánh của bậc Tịnh quán là không, bậc Tịnh quán đối với bậc Tịnh quán không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Tịnh quán đối với bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát, bậc Cụ kiến, bậc Bạc, bậc Ly dục, bậc Dĩ biện, bậc Độc giác, bậc Bồ-tát, bậc Như Lai không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong bậc Tịnh quán, bậc Chủng tánh cho đến bậc Như Lai cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như vậy cho đến bậc Như Lai, tánh của bậc Như Lai là không, bậc Như Lai đối với bậc Như Lai không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Như Lai đối với bậc Tịnh quán cho đến bậc Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong bậc Như Lai, bậc Tịnh quán cho đến bậc Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, bậc Cực hỷ, tánh của bậc Cực hỷ là không; bậc Cực hỷ đối với bậc Cực hỷ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Cực hỷ đối với bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm

tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong bậc Cực hỷ, bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như vậy cho đến bậc Pháp vân, tánh của bậc Pháp vân là không; bậc Pháp vân đối với bậc Pháp vân không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Pháp vân đối với bậc Cực hỷ cho đến bậc Thiện tuệ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong bậc Pháp vân, bậc Cực hỷ cho đến bậc Thiện tuệ cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, trí Nhất thiết, tánh của trí Nhất thiết là không; trí Nhất thiết đối với trí Nhất thiết không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trí Nhất thiết đối với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Trí Đạo tướng, tánh của trí Đạo tướng là không; trí Đạo tướng đối với trí Đạo tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trí Đạo tướng đối với trí Nhất thiết, trí Nhất thiết tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Trí Nhất thiết tướng, tánh của trí Nhất thiết tướng là không; trí Nhất thiết tướng đối với trí Nhất thiết tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trí Nhất thiết tướng đối với trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong trí Nhất thiết tướng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, Dự lưu, tánh của Dự lưu là không; Dự lưu đối với Dự lưu không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Dự lưu đối với Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong Dự lưu, Nhất lai cho đến Như Lai cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như vậy cho đến Như Lai, tánh của Như Lai là không; Như Lai đối với Như Lai không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Như Lai đối với Dự lưu cho đến Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong Như Lai, Dự lưu cho đến Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát, tánh của Đại Bồ-tát là

không; Đại Bồ-tát đối với Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Đại Bồ-tát đối với việc dạy bảo, trao truyền Bát-nhã ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong Đại Bồ-tát, việc dạy bảo, trao truyền Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bát-nhã ba-la-mật-đa, tánh của Bát-nhã ba-la-mật-đa là không; Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với việc dạy bảo, trao truyền của Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong Bát-nhã ba-la-mật-đa, việc dạy bảo, trao truyền của Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Dạy bảo, trao truyền, tánh của dạy bảo, trao truyền là không; dạy bảo, trao truyền đối với dạy bảo, trao truyền không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; dạy bảo, trao truyền đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trong dạy bảo, trao truyền Bát-nhã ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, đối với tất cả pháp này, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian mong cầu Đại Bồ-tát nhưng hoàn toàn không thấy, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, do nhân duyên này tôi nói: “Đối với tất cả pháp này, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, mong cầu các Đại Bồ-tát nhưng hoàn toàn không thấy, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được. Vậy làm thế nào bảo tôi đem Bát-nhã ba-la-mật-đa dạy bảo, truyền trao cho các Đại Bồ-tát được?”

Lại nữa thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, Tôn giả đã hỏi, do nhân duyên nào mà nói các Đại Bồ-tát thì các Đại Bồ-tát chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh? Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, vì tên các Đại Bồ-tát chỉ có tạm mượn mà có.

Khi ấy Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Do nhân duyên nào nên nói, tên các Đại Bồ-tát chỉ là tạm mượn mà có?

Thiện Hiện đáp:

–Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, như tên sắc chỉ là tạm mượn mà có;

tên thọ, tướng, hành, thức cũng chỉ tạm mượn mà có. Vì sao? Vì sắc chẳng phải là tên, tên chẳng phải là sắc; thọ, tướng, hành, thức chẳng phải là tên, tên chẳng phải là thọ, tướng, hành, thức. Trong sắc... không có tên, trong tên không có sắc... chẳng hợp, chẳng tan, chỉ giả lập. Vì sao? Vì tự tánh của sắc... và tên đều là không. Trong tự tánh không, hoặc sắc... hoặc tên đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tên Đại Bồ-tát cũng như vậy chỉ là mượn tạm mà có. Do đó nên nói, các Đại Bồ-tát chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, như tên của nhãn xứ chỉ là tạm mượn mà có; tên nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng chỉ là tạm mượn mà có. Vì sao? Vì nhãn xứ chẳng phải là tên, tên chẳng phải là nhãn xứ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng phải là tên, tên chẳng phải là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ. Trong nhãn xứ... không có tên, trong tên không có nhãn xứ... chẳng hợp, chẳng tan, chỉ là giả lập. Vì sao? Vì tự tánh nhãn xứ... và tên đều là không. Trong tự tánh không, hoặc nhãn xứ... hoặc tên đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tên Đại Bồ-tát cũng như vậy chỉ là tạm mượn mà có. Do đó nên nói, các Đại Bồ-tát chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, như tên của sắc xứ chỉ là tạm mượn mà có; tên thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng chỉ là tạm mượn mà có. Vì sao? Vì sắc xứ chẳng phải là tên, tên chẳng phải là sắc xứ; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng phải là tên, tên chẳng phải là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ. Trong sắc xứ... không có tên, trong tên không có sắc xứ... chẳng hợp, chẳng tan, chỉ là giả lập. Vì sao? Vì tự tánh sắc xứ... và tên đều là không. Trong tự tánh không, hoặc sắc xứ... hoặc tên đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tên Đại Bồ-tát cũng như vậy, chỉ là tạm mượn mà có. Do đó nên nói, các Đại Bồ-tát chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, như tên của nhãn giới chỉ là tạm mượn mà có; tên nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng chỉ là tạm mượn mà có. Vì sao? Vì nhãn giới chẳng phải là tên, tên chẳng phải là nhãn

giới; nhĩ, tử, thiệt, thân, ý giới chẳng phải là tên, tên chẳng phải là nhĩ, tử, thiệt, thân, ý giới. Trong nhãn giới... không có tên, trong tên không có nhãn giới... chẳng hợp, chẳng tan, chỉ là giả lập. Vì sao? Vì tự tánh nhãn giới... và tên đều là không. Trong tự tánh không, hoặc nhãn giới... hoặc tên đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, nên Đại Bồ-tát cũng như vậy, chỉ là tạm mượn mà có. Do đó nên nói, các Đại Bồ-tát chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, như tên của sắc giới chỉ là tạm mượn mà có; tên của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng chỉ là tạm mượn mà có. Vì sao? Vì sắc giới chẳng phải là tên, tên chẳng phải là sắc giới; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới chẳng phải là tên, tên chẳng phải là thanh, hương, vị, xúc, pháp giới. Trong sắc giới... không có tên, trong tên không có sắc giới... chẳng hợp, chẳng tan, chỉ là giả lập. Vì sao? Vì tự tánh sắc giới... và tên đều là không. Trong tự tánh không, hoặc sắc giới... hoặc tên đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tên Đại Bồ-tát cũng như vậy, chỉ là mượn tạm mà có. Do đó nên nói, các Đại Bồ-tát chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, như tên của nhãn thức giới chỉ là mượn tạm mà có, tên nhĩ, tử, thiệt, thân, ý thức cũng chỉ mượn tạm mà có. Vì sao? Vì nhãn thức giới chẳng phải là tên, tên chẳng phải là nhãn thức giới; nhĩ, tử, thiệt, thân, ý thức giới chẳng phải là tên, tên chẳng phải là nhĩ, tử, thiệt, thân, ý thức giới. Trong nhãn thức giới... không có tên, trong tên không có nhãn thức giới... chẳng hợp, chẳng tan, chỉ là giả lập. Vì sao? Vì tự tánh nhãn thức giới... và tên đều là không. Trong tự tánh là không, hoặc nhãn thức giới... hoặc tên đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tên Đại-Bồ-tát cũng như vậy, chỉ là tạm mượn mà có. Do đó nên nói, các Đại Bồ-tát chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, như tên của nhãn xúc chỉ là tạm mượn mà có; tên của nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc cũng chỉ là mượn tạm mà có. Vì sao? Vì nhãn xúc chẳng phải là tên, tên chẳng phải là nhãn

xúc; nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc chẳng phải là tên, tên chẳng phải là nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc. Trong nhãn xúc... không có tên, trong tên không có nhãn xúc... chẳng hợp, chẳng tan, chỉ là giả lập. Vì sao? Vì tự tánh nhãn xúc... và tên đều là không. Trong tự tánh không, hoặc nhãn xúc... hoặc tên đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tên Đại Bồ-tát cũng như vậy, chỉ là mượn tạm mà có. Do đó nên nói, các Đại Bồ-tát chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, như tên của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra chỉ là tạm mượn mà có; tên của các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng chỉ là tạm mượn mà có. Vì sao? Vì các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra chẳng phải là tên, tên chẳng phải là các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra chẳng phải là tên, tên chẳng phải là các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra. Trong các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra... không có tên, trong tên không có các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra... chẳng hợp, chẳng tan, chỉ là giả lập. Vì sao? Vì tự tánh các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra... và tên đều là không. Trong tự tánh không, hoặc các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra... hoặc tên đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tên Đại Bồ-tát cũng như vậy, chỉ là tạm mượn mà có. Do đó nên nói, các Đại Bồ-tát chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, như tên của Bồ thí ba-la-mật-đa chỉ là tạm mượn mà có; tên của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng chỉ là tạm mượn mà có. Vì sao? Vì Bồ thí ba-la-mật-đa chẳng phải là tên, tên chẳng phải là Bồ thí ba-la-mật-đa; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng phải là tên, tên chẳng phải là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Trong Bồ thí ba-la-mật-đa... không có tên, trong tên không có Bồ thí ba-la-mật-đa... chẳng hợp, chẳng tan, chỉ là giả lập. Vì sao? Vì tự tánh Bồ thí ba-la-mật-đa... và tên đều là không. Trong tự tánh không, hoặc Bồ thí ba-la-mật-đa... hoặc tên đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tên Đại Bồ-tát cũng như vậy, chỉ là tạm mượn mà có. Do đó nên nói các Đại Bồ-tát chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, như tên pháp không bên trong chỉ là tạm mượn mà có; tên của pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn chẳng đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng chỉ là tạm mượn mà có. Vì sao? Vì pháp không bên trong chẳng phải tên, tên chẳng phải pháp không bên trong, pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh chẳng phải tên, tên chẳng phải pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh. Trong pháp không bên trong... không có tên, trong tên không có pháp không bên trong... chẳng hợp, chẳng tan, chỉ là giả lập. Vì sao? Vì tự tánh pháp không bên trong... và tên đều là không. Trong tự tánh không, hoặc pháp không bên trong... hoặc tên đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tên Đại Bồ-tát cũng như vậy, chỉ là tạm mượn mà có. Do đó nên nói các Đại Bồ-tát chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh.

Này Xá-lợi Tử, như tên bốn Niệm trụ chỉ là tạm mượn mà có; tên của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo cũng chỉ là tạm mượn mà có. Vì sao? Vì bốn Niệm trụ chẳng phải tên, tên chẳng phải bốn Niệm trụ; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo chẳng phải tên, tên chẳng phải bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo. Trong bốn Niệm trụ... không có tên, trong tên không có bốn Niệm trụ... chẳng hợp, chẳng tan, chỉ là giả lập. Vì sao? Vì tự tánh bốn Niệm trụ... và tên đều là không. Trong tự tánh không, hoặc bốn Niệm trụ... hoặc tên đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tên Đại Bồ-tát cũng như vậy, chỉ là tạm mượn mà có. Do đó nên nói các Đại Bồ-tát chỉ có giả danh,

hoàn toàn không có tự tánh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, như vậy cho đến như tên mười lực của Phật chỉ là tạm mượn mà có; tên của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng chỉ là tạm mượn mà có. Vì sao? Vì mười lực của Phật chẳng phải tên, tên chẳng phải mười lực của Phật; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải tên, tên chẳng phải bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Trong mười lực của Phật... không có tên, trong tên không có mười lực của Phật... chẳng hợp, chẳng tan, chỉ là giả lập. Vì sao? Vì tự tánh mười lực của Phật... và tên đều là không. Trong tự tánh không, hoặc mười lực của Phật... hoặc tên đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tên Đại Bồ-tát cũng như vậy, chỉ là tạm mượn mà có. Do đó nên nói Đại Bồ-tát chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, như tên của tất cả pháp môn Tam-ma-địa chỉ là tạm mượn mà có; tên của tất cả pháp môn Đà-la-ni cũng chỉ là tạm mượn mà có. Vì sao? Vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải là tên, tên chẳng phải là tất cả pháp môn Tam-ma-địa; tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng phải là tên, tên chẳng phải là tất cả pháp môn Đà-la-ni. Trong tất cả pháp môn Tam-ma-địa... không có tên, trong tên không có tất cả pháp môn Tam-ma-địa... chẳng hợp, chẳng tan, chỉ là giả lập. Vì sao? Vì tự tánh tất cả pháp môn Tam-ma-địa... và tên đều là không. Trong tự tánh không, hoặc tất cả pháp môn Tam-ma-địa... hoặc tên đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tên Đại Bồ-tát cũng như vậy, chỉ là tạm mượn mà có. Do đó nên nói Đại Bồ-tát chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, cho đến như tên của trí Nhất thiết chỉ là tạm mượn mà có; tên của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng chỉ là tạm mượn mà có. Vì sao? Vì trí Nhất thiết chẳng phải là tên, tên chẳng phải là trí Nhất thiết; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng phải là tên, tên chẳng phải là trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Trong trí Nhất thiết... không có tên, trong tên không có trí

Nhất thiết... chẳng hợp, chẳng tan, chỉ là giả lập. Vì sao? Vì tự tánh trí Nhất thiết... và tên đều là không. Trong tự tánh không, hoặc trí Nhất thiết... hoặc tên đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tên Đại Bồ-tát cũng như vậy, chỉ là tạm mượn mà có. Do đó nên nói Đại Bồ-tát chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh.

Lại nữa, thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, Tôn giả đã hỏi, do duyên nào mà nói, như ngã... rất ráo không sinh, chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh?

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, ngã rất ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh; cho đến cái thấy cũng rất ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, sắc rất ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh; thọ, tưởng, hành, thức cũng rất ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, nhãn xứ rất ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng rất ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, sắc xứ rất ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng rất ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, nhãn giới rất ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng rất ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, sắc giới rất ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng rất ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, nhãn thức giới rất ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng rất ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, nhãn xúc rất ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng

rốt ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra rốt ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng rốt ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, Bồ thí ba-la-mật-đa rốt ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng rốt ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, pháp không bên trong rốt ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh cũng rốt ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, bốn Niệm trụ rốt ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo cũng rốt ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, như vậy cho đến mười lực của Phật rốt ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng rốt ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tất cả pháp môn Tam-ma-địa rốt ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh; tất cả pháp môn Đà-la-ni cũng rốt ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, cho đến Thanh văn thừa rốt ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh; Độc giác thừa, Đại thừa cũng rốt ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được thì làm sao có sinh.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, do nhân duyên này tôi nói, như ngã... rốt ráo không sinh, chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh.

Lại nữa thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, theo lời Tôn giả hỏi, do duyên nào nên nói, các pháp cũng vậy, rốt ráo không sinh, chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh? Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tự tánh các pháp hoàn toàn không hòa hợp. Vì sao? Vì tự tánh pháp có hòa hợp

là không.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

– Tự tánh pháp nào hoàn toàn không có hòa hợp?

Thiện Hiện đáp:

– Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, tự tánh của sắc hoàn toàn không có hòa hợp, tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức cũng hoàn toàn không có hòa hợp. Tự tánh của nhãn xứ hoàn toàn không có hòa hợp; tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng hoàn toàn không có hòa hợp. Tự tánh của sắc xứ hoàn toàn không có hòa hợp; tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng hoàn toàn không có hòa hợp. Tự tánh của nhãn giới hoàn toàn không có hòa hợp; tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng hoàn toàn không có hòa hợp. Tự tánh của sắc giới hoàn toàn không có hòa hợp; tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng hoàn toàn không có hòa hợp. Tự tánh của nhãn thức giới hoàn toàn không có hòa hợp; tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng hoàn toàn không có hòa hợp. Tự tánh của nhãn xúc hoàn toàn không có hòa hợp; tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng hoàn toàn không có hòa hợp. Tự tánh của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoàn toàn không có hòa hợp; tự tánh của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng hoàn toàn không có hòa hợp. Tự tánh của Bồ thí ba-la-mật-đa hoàn toàn không có hòa hợp; tự tánh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng hoàn toàn không có hòa hợp. Tự tánh của bốn Niệm trụ hoàn toàn không có hòa hợp; tự tánh của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo cũng hoàn toàn không có hòa hợp. Cho đến tự tánh mười lực của Phật hoàn toàn không có hòa hợp; tự tánh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng hoàn toàn không có hòa hợp. Cho đến tự tánh của Thanh văn thừa hoàn toàn không có hòa hợp; tự tánh của Độc giác thừa, Đại thừa cũng hoàn toàn không có hòa hợp.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, do nhân duyên này nên tôi nói như vậy: Các pháp cũng vậy, rốt ráo không sinh, chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh.

Lại nữa, thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các pháp chẳng phải thường,

cũng không đi về đâu.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Pháp nào chẳng phải thường, cũng chẳng đi về đâu?

Thiện Hiện đáp:

–Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, sắc chẳng phải thường, cũng chẳng đi về đâu; thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải thường, cũng chẳng đi về đâu. Vì sao? Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, vì tự tánh pháp nào chẳng thường là cùng tận.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, do đó nên nói, pháp nào chẳng phải thường, cũng chẳng đi về đâu.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, pháp hữu vi chẳng phải thường, cũng không đi về đâu. Pháp vô vi chẳng phải thường, cũng không đi về đâu. Pháp hữu lậu chẳng phải thường, cũng không đi về đâu. Pháp vô lậu chẳng phải thường, cũng không đi về đâu. Pháp thiện chẳng phải thường, cũng không đi về đâu. Pháp chẳng thiện chẳng phải thường, cũng không đi về đâu. Pháp hữu ký chẳng phải thường, cũng không đi về đâu. Pháp vô ký chẳng phải thường, cũng không đi về đâu. Vì sao? Nay Xá-lợi Tử, vì tự tánh pháp nào chẳng thường là cùng tận.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, do đây nên nói pháp nào chẳng phải thường, cũng không đi về đâu.

Lại nữa, thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các pháp chẳng thường cũng không hoại diệt.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Pháp nào chẳng thường cũng không hoại diệt?

Thiện Hiện đáp:

–Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, sắc chẳng thường cũng không hoại diệt; thọ, tưởng, hành, thức chẳng thường cũng không hoại diệt. Vì sao? Vì bản tánh như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, pháp hữu vi chẳng thường cũng không hoại diệt. Pháp vô vi chẳng thường cũng không hoại diệt. Pháp hữu lậu chẳng thường cũng không hoại diệt. Pháp vô lậu chẳng thường cũng không hoại diệt. Pháp thiện chẳng thường cũng không hoại diệt. Pháp chẳng thiện chẳng thường cũng không hoại diệt. Pháp hữu ký chẳng thường cũng không hoại diệt. Pháp vô ký chẳng

thường cũng không hoại diệt. Vì sao? Vì bản tánh như vậy.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, do nhân duyên này tôi nói, các pháp cũng vậy, rốt ráo không sinh, chỉ có giả danh, hoàn toàn không có tự tánh.

Lại nữa, thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, Tôn giả đã hỏi, do duyên nào nên nói, những sắc nào rốt ráo không sinh? Những thọ, tưởng, hành, thức nào rốt ráo không sinh? Cho đến những Thanh văn thừa nào rốt ráo không sinh? Những Độc giác thừa, Đại thừa nào rốt ráo không sinh?

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, bản tánh tất cả sắc không sinh; bản tánh tất cả thọ, tưởng, hành, thức không sinh. Vì sao? Đây Xá-lợi Tử, vì tất cả sắc cho đến thức không có sự tạo tác nên không có sự phát sinh. Vì sao? Vì tất cả sắc cho đến thức, người tạo tác, người phát khởi chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, cho đến bản tánh tất cả Thanh văn thừa không sinh; bản tánh tất cả Độc giác thừa, Đại thừa không sinh. Vì sao? Đây Xá-lợi Tử, vì tất cả Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Đại thừa không có sự tạo tác nên không có sự phát sinh. Vì sao? Vì tất cả Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Đại thừa, người tạo tác, người phát khởi chẳng thể nắm bắt được.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, do nhân duyên này nên tôi nói, những sắc nào là rốt ráo không sinh; những thọ, tưởng, hành, thức nào là rốt ráo không sinh, cho đến những Thanh văn thừa nào là rốt ráo không sinh, những Độc giác thừa, Đại thừa này là rốt ráo không sinh.

Lại nữa thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, Tôn giả đã hỏi: “Do duyên nào nên nói, nếu rốt ráo không sinh thì không gọi là sắc, cũng không gọi là thọ, tưởng, hành, thức. Cho đến nếu rốt ráo không sinh thì không gọi là Thanh văn thừa, cũng không gọi là Độc giác thừa, Đại thừa?” Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, bản tánh của sắc là không, nếu bản tánh của pháp là không thì không thể lập ra, hoặc sinh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do nhân duyên này nên nói, nếu rốt ráo không sinh thì không gọi là sắc. Vì sao? Vì không chẳng phải là sắc.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, bản tánh của thọ, tưởng, hành, thức là không, nếu bản tánh của pháp là không thì không thể lập ra, hoặc sinh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do nhân duyên này nên nói, nếu

rốt ráo không sinh thì không gọi là thọ, tưởng, hành, thức. Vì sao? Vì không chẳng phải là thọ, tưởng, hành, thức.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, cho đến bản tánh của Thanh văn thừa là không; nếu bản tánh của pháp là không thì không thể lập ra, hoặc sinh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do nhân duyên này nên nói, nếu rốt ráo không sinh thì không gọi là Thanh văn thừa. Vì sao? Vì không chẳng phải là Thanh văn thừa.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, bản tánh của Độc giác thừa, Đại thừa là không; nếu bản tánh của pháp là không thì không thể lập ra, hoặc sinh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do nhân duyên này nên, nếu rốt ráo không sinh thì không gọi là Độc giác thừa, Đại thừa. Vì sao? Vì không chẳng phải là Độc giác thừa, Đại thừa.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, do nhân duyên này tôi nói, nếu rốt ráo không sinh thì không gọi là sắc, cũng không gọi là thọ, tưởng, hành, thức, cho đến nếu rốt ráo không sinh thì không gọi là Thanh văn thừa, cũng không gọi là Độc giác thừa, Đại thừa.

Lại nữa, thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, Tôn giả đã hỏi, do duyên nào mà tôi nói, tôi đâu có thể đem Bát-nhã ba-la-mật-đa rốt ráo không sinh dạy bảo, trao truyền cho các Đại Bồ-tát rốt ráo không sinh?

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, rốt ráo không sinh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa; Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là rốt ráo không sinh. Vì sao? Vì rốt ráo không sinh và Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không hai, không hai chỗ.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, rốt ráo không sinh tức là Đại Bồ-tát, Đại Bồ-tát tức là rốt ráo không sinh. Vì sao? Vì rốt ráo không sinh và Đại Bồ-tát cũng không hai, không hai chỗ.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, do nhân duyên tôi nói là tôi đâu có thể đem Bát-nhã ba-la-mật-đa rốt ráo không sinh dạy bảo, trao truyền cho các Đại Bồ-tát rốt ráo không sinh.

Lại nữa, thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, Tôn giả đã hỏi, do nhân duyên nào nên nói, lia rốt ráo không sinh cũng không có Đại Bồ-tát có thể hành quả vị Giác ngộ cao tột?

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy lia rốt ráo không sinh mà có Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng không thấy lia rốt ráo không sinh mà có Đại Bồ-tát. Vì

sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc Đại Bồ-tát cùng với rốt ráo không sinh không hai, không hai chỗ.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy lìa rốt ráo không sinh có sắc, cũng không thấy lìa rốt ráo không sinh mà có thọ, tưởng, hành, thức. Vì sao? Vì hoặc sắc, hoặc thọ, tưởng, hành, thức cùng với rốt ráo không sinh không hai, không hai chỗ.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy lìa rốt ráo không sinh có nhãn xứ, cũng không thấy lìa rốt ráo không sinh có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ. Vì sao? Vì hoặc nhãn xứ, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cùng với rốt ráo không sinh không hai, không hai chỗ.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy lìa rốt ráo không sinh có sắc xứ, cũng không thấy lìa rốt ráo không sinh có thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ. Vì sao? Vì hoặc sắc xứ, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cùng với rốt ráo không sinh không hai, không hai chỗ.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy lìa rốt ráo không sinh có nhãn giới, cũng không thấy lìa rốt ráo không sinh có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới. Vì sao? Vì hoặc nhãn giới, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cùng với rốt ráo không sinh không hai, không hai chỗ.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy lìa rốt ráo không sinh có sắc giới, cũng không thấy lìa rốt ráo không sinh có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới. Vì sao? Vì hoặc sắc giới, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cùng với rốt ráo không sinh không hai, không hai chỗ.

Này Xá-lợi Tử, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy lìa rốt ráo không sinh có nhãn thức giới, cũng không thấy lìa rốt ráo không sinh có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới. Vì sao? Vì hoặc nhãn thức giới, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cùng với rốt ráo không sinh không hai, không hai chỗ.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy lìa rốt ráo không sinh có nhãn xúc, cũng không thấy lìa rốt ráo không sinh có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc. Vì

sao? Vì hoặc nhãn xúc, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cùng với rốt ráo không sinh không hai, không hai chỗ.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy lia rốt ráo không sinh có các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cũng không thấy lia rốt ráo không sinh có các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra. Vì sao? Vì hoặc các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, hoặc các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cùng với rốt ráo không sinh không hai, không hai chỗ.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy lia rốt ráo không sinh có Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng không thấy lia rốt ráo không sinh có Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì hoặc Bồ thí ba-la-mật-đa, hoặc Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cùng với rốt ráo không sinh hai, không hai chỗ.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, không thấy lia rốt ráo không sinh có bốn Niệm trụ, cũng không thấy lia rốt ráo không sinh có bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo. Vì sao? Vì hoặc bốn Niệm trụ hoặc bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo cùng với rốt ráo không sinh không hai, không hai chỗ.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy lia rốt ráo không sinh nói rộng cho đến mười lực của Phật, cũng không thấy lia rốt ráo không sinh có bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng cùng với rốt ráo không sinh không hai, không hai chỗ.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy lia rốt ráo không sinh có tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng không thấy lia rốt ráo không sinh có tất cả pháp môn Đà-la-ni. Vì sao? Vì hoặc tất cả pháp môn Tam-ma-địa, hoặc tất cả pháp môn Đà-la-ni cùng với rốt ráo không sinh không hai, không hai chỗ.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy lia rốt ráo không sinh có trí Nhất thiết;

cũng không thấy lìa rốt ráo không sinh có trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Vì sao? Vì hoặc trí Nhất thiết, hoặc trí Đạo tướng Nhất thiết tướng, trí Nhất thiết tướng cùng với rốt ráo không sinh không hai, không hai chỗ.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy lìa rốt ráo không sinh có Độc giác thừa, Đại thừa. Vì sao? Vì hoặc Thanh văn thừa, hoặc Độc giác thừa, Đại thừa cùng với rốt ráo không sinh không hai, không hai chỗ.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, do nhân duyên này tôi nói, lìa rốt ráo không sinh cũng không có Đại Bồ-tát có thể hành quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa, thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, Tôn giả đã hỏi, do duyên nào nên nói, Đại Bồ-tát nghe nói như vậy tâm không hoang mang, cũng không lo lắng, hối hận, không kinh hãi, không sợ sệt thì nên biết Đại Bồ-tát này có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy các pháp thật có tác dụng, chỉ thấy các pháp như mộng, như huyễn, như tiếng vang, như sóng nắng, như ảnh ảo, như thành Càn-thát-bà, như việc biến hóa, tuy hiện ra như là có mà thật không có, nghe nói bản tánh các pháp đều không, sinh tâm rất hoan hỷ, xa lìa hoang mang.

Thưa Tôn giả Xá-lợi Tử, do nhân duyên này tôi nói, Đại Bồ-tát nào nghe nói như vậy, tâm không hoang mang, cũng không lo lắng, hối hận, không kinh hãi, không sợ sệt, thì nên biết, Đại Bồ-tát này có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.



KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 423

Phẩm 23: KHÔNG GIỚI HẠN (4)

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, khi nào Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, quán sát các pháp thì khi ấy Đại Bồ-tát đối với sắc không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã; đối với thọ, tưởng, hành, thức không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì ngay lúc ấy, Đại Bồ-tát này không thấy sắc cho đến thức. Đối với nhãn xứ không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì ngay lúc ấy, Đại Bồ-tát này không thấy nhãn xứ cho đến ý xứ. Đối với sắc xứ không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã; đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì ngay lúc ấy, Đại Bồ-tát này không thấy sắc xứ cho đến pháp xứ. Đối với nhãn giới không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì ngay lúc ấy, Đại Bồ-tát này không thấy nhãn giới cho đến ý giới. Đối với sắc giới không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã; đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì ngay lúc ấy, Đại Bồ-tát này không thấy sắc giới cho đến pháp giới. Đối với nhãn thức giới không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì ngay lúc ấy, Đại Bồ-tát này không thấy nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Đối với nhãn xúc không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì ngay lúc ấy, Đại Bồ-tát này không thấy nhãn xúc cho đến ý xúc. Đối với các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã; đối với các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì ngay lúc ấy, Đại Bồ-tát này không thấy các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra. Đối với Bồ thí ba-la-mật-đa không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã; đối với Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì ngay lúc ấy, Đại Bồ-tát này không thấy Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với pháp không bên trong không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã; đối với pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không

vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn chẳng đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì ngay lúc ấy, Đại Bồ-tát này không thấy pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh. Đối với bốn Niệm trụ không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã; đối với bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì ngay lúc ấy, Đại Bồ-tát này không thấy bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo. Như vậy, cho đến đối với mười lực của Phật không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã; đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì ngay lúc ấy, Đại Bồ-tát không thấy mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã; đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì ngay khi ấy, Đại Bồ-tát không thấy tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni. Cho đến đối với trí Nhất thiết không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã; đối với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không nhận, không lấy, không trụ, không chấp, cũng không lập ra ngã. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì ngay lúc ấy, Đại Bồ-tát này không thấy trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, không thấy sắc, cũng không thấy thọ, tưởng, hành, thức. Vì sao? Vì tánh của sắc... là không, không có sinh, diệt. Không thấy nhãn xứ, cũng không thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ. Vì sao? Vì tánh của nhãn xứ... là không, không có sinh, diệt. Không thấy sắc xứ, cũng không thấy thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ. Vì sao? Vì tánh của sắc xứ... là không, không có sinh, diệt. Không thấy nhãn giới, cũng không thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới. Vì sao? Vì tánh của nhãn giới... là không, không có sinh, diệt. Không thấy sắc giới, cũng không thấy thanh, hương, vị, xúc, pháp giới. Vì sao? Vì tánh của sắc giới... là không, không có sinh, diệt. Không thấy nhãn thức giới, cũng không thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới. Vì sao? Vì tánh của nhãn thức giới... là không, không có sinh, diệt. Không thấy nhãn xúc, cũng không thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc. Vì sao? Vì tánh của nhãn xúc... là không, không có sinh, diệt. Không thấy các thọ sinh do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cũng không thấy các thọ sinh do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra. Vì sao? Vì tánh của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra... là không, không có sinh, diệt. Không thấy Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng không thấy Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì tánh của Bồ thí ba-la-mật-đa... là không, không có sinh, diệt. Không thấy pháp không bên trong, cũng không thấy pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh. Vì sao? Vì tánh của pháp không bên trong... là không, không có sinh, diệt. Không thấy bốn Niệm trụ, cũng không thấy bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo. Vì sao? Vì tánh của bốn Niệm trụ... là không, không có sinh, diệt. Như vậy cho đến không thấy mười lực của Phật, cũng không thấy bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Vì sao? Vì tánh của mười lực của Phật... là không, không

có sinh diệt. Không thấy tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng không thấy tất cả pháp môn Đà-la-ni. Vì sao? Vì tánh của tất cả pháp môn Tam-ma-địa... là không, không có sinh diệt. Không thấy pháp giới, cũng không thấy chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... Vì sao? Vì tánh của pháp giới... là không, không có sinh, diệt. Không thấy tất cả hạnh của Đại Bồ-tát, cũng không thấy quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Vì sao? Vì tánh tất cả hạnh của Đại Bồ-tát... là không, không có sinh, diệt. Không thấy trí Nhất thiết, cũng không thấy trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Vì sao? Vì tánh trí Nhất thiết... là không, không có sinh, diệt.

Bạch Thế Tôn, sắc không sinh, không diệt tức là chẳng phải sắc; thọ, tưởng, hành, thức không sinh, không diệt cũng chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức. Vì sao? Vì sắc... cùng với không sinh, không diệt, không hai, không hai chỗ. Vì sao? Vì pháp không sinh, không diệt chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Vì thế sắc không sinh, không diệt tức chẳng phải sắc; thọ, tưởng, hành, thức không sinh, không diệt cũng chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức.

Bạch Thế Tôn, nhãn xứ không sinh, không diệt tức chẳng phải nhãn xứ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không sinh, không diệt cũng chẳng phải nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ. Vì sao? Vì nhãn xứ... cùng với không sinh, không diệt, không hai, không hai chỗ. Vì sao? Vì pháp không sinh, không diệt chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Vì thế nhãn xứ không sinh, không diệt tức là chẳng phải nhãn xứ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không sinh, không diệt cũng chẳng phải nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ.

Bạch Thế Tôn, sắc xứ không sinh, không diệt tức chẳng phải sắc xứ; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không sinh, không diệt cũng chẳng phải thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ. Vì sao? Vì sắc xứ... cùng với không sinh, không diệt, không hai, không hai chỗ. Vì sao? Vì pháp không sinh, không diệt chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Vì thế sắc xứ không sinh, không diệt tức chẳng phải sắc xứ; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không sinh, không diệt cũng chẳng phải thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ.

Bạch Thế Tôn, nhãn giới không sinh, không diệt tức chẳng phải nhãn giới; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không sinh, không diệt cũng chẳng phải nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới. Vì sao? Vì nhãn giới... cùng với không sinh, không diệt, không hai, không hai chỗ. Vì sao? Vì pháp không sinh, không diệt chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Vì thế nhãn giới không sinh, không diệt tức chẳng phải nhãn giới; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không sinh, không diệt cũng chẳng phải nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới.

Bạch Thế Tôn, sắc giới không sinh, không diệt tức là chẳng phải sắc giới; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không sinh, không diệt cũng chẳng phải thanh, hương, vị, xúc, pháp giới. Vì sao? Vì sắc giới... cùng với không sinh, không diệt, không hai, không hai chỗ. Vì sao? Vì pháp không sinh, không diệt chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Vì thế sắc giới không sinh, không diệt tức chẳng phải sắc giới; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không sinh, không diệt cũng chẳng phải thanh, hương, vị, xúc, pháp giới.

Bạch Thế Tôn, nhãn thức giới không sinh, không diệt tức chẳng phải nhãn thức giới; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không sinh, không diệt cũng chẳng phải nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới. Vì sao? Vì nhãn thức giới... cùng với không sinh, không diệt, không hai, không hai chỗ. Vì sao? Vì pháp không sinh, không diệt chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Vì thế nhãn thức giới không sinh,

không diệt tức chẳng phải nhãn thức giới; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không sinh, không diệt cũng chẳng phải nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới.

Bạch Thế Tôn, nhãn xúc không sinh, không diệt tức chẳng phải nhãn xúc; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không sinh, không diệt cũng chẳng phải nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc. Vì sao? Vì nhãn xúc... cùng với không sinh, không diệt, không hai, không hai chỗ. Vì sao? Vì pháp không sinh, không diệt chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Vì thế nhãn xúc không sinh, không diệt tức chẳng phải nhãn xúc; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không sinh, không diệt cũng chẳng phải nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc.

Bạch Thế Tôn, các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không sinh, không diệt tức chẳng phải các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không sinh, không diệt cũng chẳng phải các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra. Vì sao? Vì các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra... cùng với không sinh, không diệt, không hai, không hai chỗ. Vì sao? Vì pháp không sinh, không diệt chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Vì thế các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không sinh, không diệt tức chẳng phải các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không sinh, không diệt cũng chẳng phải các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra.

Bạch Thế Tôn, Bố thí ba-la-mật-đa không sinh, không diệt tức chẳng phải Bố thí ba-la-mật-đa; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không sinh, không diệt cũng chẳng phải Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì Bố thí ba-la-mật-đa... cùng với không sinh, không diệt, không hai, không hai chỗ. Vì sao? Vì pháp không sinh, không diệt chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Vì thế Bố thí ba-la-mật-đa không sinh, không diệt tức chẳng phải Bố thí ba-la-mật-đa; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không sinh, không diệt cũng chẳng phải Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn, pháp không bên trong không sinh, không diệt tức là chẳng phải pháp không bên trong; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh không sinh, không diệt, cũng chẳng phải pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh. Vì sao? Vì pháp không bên trong... cùng với không sinh, không diệt, không hai, không hai chỗ. Vì sao? Vì pháp không sinh, không diệt chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Vì thế pháp không bên trong không sinh, không diệt tức chẳng phải pháp không bên trong; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh không sinh, không diệt cũng chẳng phải pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh.

Bạch Thế Tôn, bốn Niệm trụ không sinh, không diệt tức chẳng phải bốn Niệm trụ; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo không sinh, không diệt cũng chẳng phải bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo. Vì sao? Vì bốn Niệm trụ... cùng với không sinh, không diệt, không hai, không hai chỗ. Vì sao? Vì pháp không sinh, không diệt, chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Vì thế, bốn Niệm trụ không sinh, không diệt tức là chẳng phải bốn Niệm trụ. Bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo không sinh, không diệt cũng chẳng phải bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo.

Bạch Thế Tôn, như vậy cho đến mười lực của Phật không sinh, không diệt tức là chẳng phải mười lực của Phật; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng

không sinh, không diệt cũng chẳng phải bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Vì sao? Vì mười lực của Phật... cùng với không sinh, không diệt, không hai, không hai chỗ. Vì sao? Vì pháp không sinh, không diệt chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Vì thế mười lực của Phật không sinh, không diệt tức là chẳng phải mười lực của Phật; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không sinh, không diệt cũng chẳng phải bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Bạch Thế Tôn, tất cả pháp môn Tam-ma-địa không sinh, không diệt tức chẳng phải tất cả pháp môn Tam-ma-địa; tất cả pháp môn Đà-la-ni không sinh, không diệt cũng chẳng phải tất cả pháp môn Đà-la-ni. Vì sao? Vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa... cùng với không sinh, không diệt, không hai, không hai chỗ. Vì sao? Vì pháp không sinh, không diệt, chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Vì thế, tất cả pháp môn Tam-ma-địa không sinh, không diệt tức chẳng phải tất cả pháp môn Tam-ma-địa; tất cả pháp môn Đà-la-ni không sinh, không diệt cũng chẳng phải tất cả pháp môn Đà-la-ni.

Bạch Thế Tôn, pháp giới không sinh, không diệt tức chẳng phải pháp giới; chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... không sinh, không diệt cũng chẳng phải chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... Vì sao? Vì pháp giới... cùng với không sinh, không diệt, không hai, không hai chỗ. Vì sao? Vì pháp không sinh, không diệt, chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Vì thế, pháp giới không sinh, không diệt tức là chẳng phải pháp giới; chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... không sinh, không diệt cũng chẳng phải chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn...

Bạch Thế Tôn, tất cả hạnh của Đại Bồ-tát không sinh, không diệt tức chẳng phải tất cả hạnh của Đại Bồ-tát; quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, không sinh, không diệt cũng chẳng phải quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Vì sao? Vì tất cả hạnh của Đại Bồ-tát... cùng với không sinh, không diệt, không hai, không hai chỗ. Vì sao? Vì pháp không sinh, không diệt chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Vì thế, tất cả hạnh của Đại Bồ-tát không sinh, không diệt tức chẳng phải tất cả hạnh của Đại Bồ-tát; quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, không sinh, không diệt cũng chẳng phải quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Bạch Thế Tôn, như vậy cho đến trí Nhất thiết không sinh, không diệt tức là chẳng phải trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không sinh, không diệt cũng chẳng phải trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Vì sao? Vì trí Nhất thiết... cùng với không sinh, không diệt, không hai, không hai chỗ. Vì sao? Vì pháp không sinh, không diệt chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải khác. Vì thế trí Nhất thiết không sinh, không diệt tức là chẳng phải trí Nhất thiết; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không sinh, không diệt cũng chẳng phải trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Bạch Thế Tôn, sắc không hai tức chẳng phải sắc; thọ, tưởng, hành, thức không hai cũng chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức. Nhãn xứ không hai tức chẳng phải nhãn xứ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không hai cũng chẳng phải nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ. Sắc xứ không hai tức chẳng phải sắc xứ; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không hai cũng chẳng phải thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ. Nhãn giới không hai tức là chẳng phải nhãn giới; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không hai cũng chẳng phải nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới. Sắc giới không hai tức là chẳng phải sắc giới; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không hai cũng chẳng

phải thanh, hương, vị, xúc, pháp giới. Nhân thức giới không hai tức là chẳng phải nhân thức giới; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không hai cũng chẳng phải nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới. Nhân xúc không hai tức là chẳng phải nhân xúc; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không hai cũng chẳng phải nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc. Các thọ do nhân xúc làm duyên sinh ra không hai tức là chẳng phải các thọ do nhân xúc làm duyên sinh ra; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không hai cũng chẳng phải các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra. Bồ thí ba-la-mật-đa không hai tức là chẳng phải Bồ thí ba-la-mật-đa; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không hai cũng chẳng phải Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Pháp không bên trong không hai tức là chẳng phải pháp không bên trong; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh không hai cũng chẳng phải pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh. Bốn Niệm trụ không hai tức là chẳng phải bốn Niệm trụ; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo không hai cũng chẳng phải bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo. Như vậy, cho đến mười lực của Phật không hai tức là chẳng phải mười lực của Phật; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không hai cũng chẳng phải bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tất cả pháp môn Tam-ma-địa không hai tức là chẳng phải tất cả pháp môn Tam-ma-địa; tất cả pháp môn Đà-la-ni không hai cũng chẳng phải tất cả pháp môn Đà-la-ni. Pháp giới không hai tức là chẳng phải pháp giới; chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... Không hai cũng chẳng phải chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... Tất cả hạnh của Đại Bồ-tát không hai tức là chẳng phải tất cả hạnh của Đại Bồ-tát. Quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật không hai cũng chẳng phải quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Trí Nhất thiết không hai tức là chẳng phải trí Nhất thiết; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không hai cũng chẳng phải trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Bạch Thế Tôn, sắc vào pháp số không hai; thọ, tưởng, hành, thức vào pháp số không hai. Nhân xứ pháp số không hai; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ vào pháp số không hai. Sắc pháp số không hai; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ vào pháp số không hai. Nhân giới vào pháp số không hai; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới vào pháp số không hai. Sắc giới vào pháp số không hai; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới vào pháp số không hai. Nhân thức giới vào pháp số không hai; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới vào pháp số không hai. Nhân xúc vào pháp số không hai; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc vào pháp số không hai. Các thọ do nhân xúc làm duyên sinh ra vào pháp số không hai; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra vào pháp số không hai. Bồ thí ba-la-mật-đa vào pháp số không hai; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa vào pháp số không hai. Pháp không bên trong vào pháp số không hai; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh vào pháp số không hai. Bốn Niệm trụ vào pháp số không hai; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo vào pháp số không hai. Như vậy, cho đến mười lực của Phật vào pháp số không hai; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vào pháp số không hai. Tất cả pháp môn Tam-ma-địa vào pháp số không hai; tất cả pháp môn Đà-la-ni vào pháp số không hai. Pháp giới vào pháp số không hai; chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... vào pháp số không hai. Tất cả hạnh của Đại Bồ-tát vào pháp số không hai; quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật vào pháp số không hai. Trí Nhất thiết vào pháp số không hai; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng vào pháp số không hai.